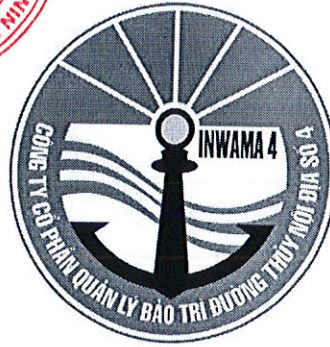


**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 4**



GIỚI THIỆU THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY
NỘI ĐỊA SỐ 4

Bắc Ninh, năm 2021

THÔNG TIN **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 4**

NỘI DUNG

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2300882483 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 05/3/2015; Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 28/08/2020.
- Vốn điều lệ: 11.600.000.000 đồng (Mười một tỷ sáu trăm triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 11.600.000.000 đồng (Mười một tỷ sáu trăm triệu đồng)
- Địa chỉ: Số 118 - Đường Huyền Quang, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
- Số điện thoại: 02223 826 746
- Số fax: 02223 823 366
- Website: www.inwama4.vn
- Mã cổ phiếu: DT4

Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 là Đoàn Quản lý đường thủy nội địa số 4 được thành lập 11/7/1964, là đơn vị sự nghiệp công lập.

- Ngày 03/12/2014 Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 4568/QĐ – BGTVT về việc phê duyệt phương án và chuyển Đoàn Quản lý đường thủy nội địa số 4, thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam thành Công ty cổ phần.

- Ngày 04/02/2015 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam có Quyết định số 134/QĐ - CĐTND của về việc cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4.

- Ngày 05/3/2015 Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 chính thức đi vào hoạt động theo giấy đăng ký doanh nghiệp số: 2300882483 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 05/3/2015; Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/04/2015.

- Ngày 12/7/2016 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 428/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Quản

lý bảo trì đường thủy nội địa số 4; Thông báo số 686/TB-SGDHN ngày 12/7/2016 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thông báo ngày giao dịch đầu tiên của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4;

Công văn số 4900/BGTVT-QLDN về việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa; Công văn số 8341/VPCP-ĐMDN ngày 04/10/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước về SCIC; Công văn số 1228/BGTVT-QLDN ngày 18/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa;

Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 đã lập hồ sơ chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước theo đúng yêu cầu của SCIC. Ngày 07/11/2016 tại trụ sở Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) và Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước (SCIC) thống nhất lập biên bản chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số: 4,7,9,11,12,12,14,15 từ Bộ GTVT về SCIC.

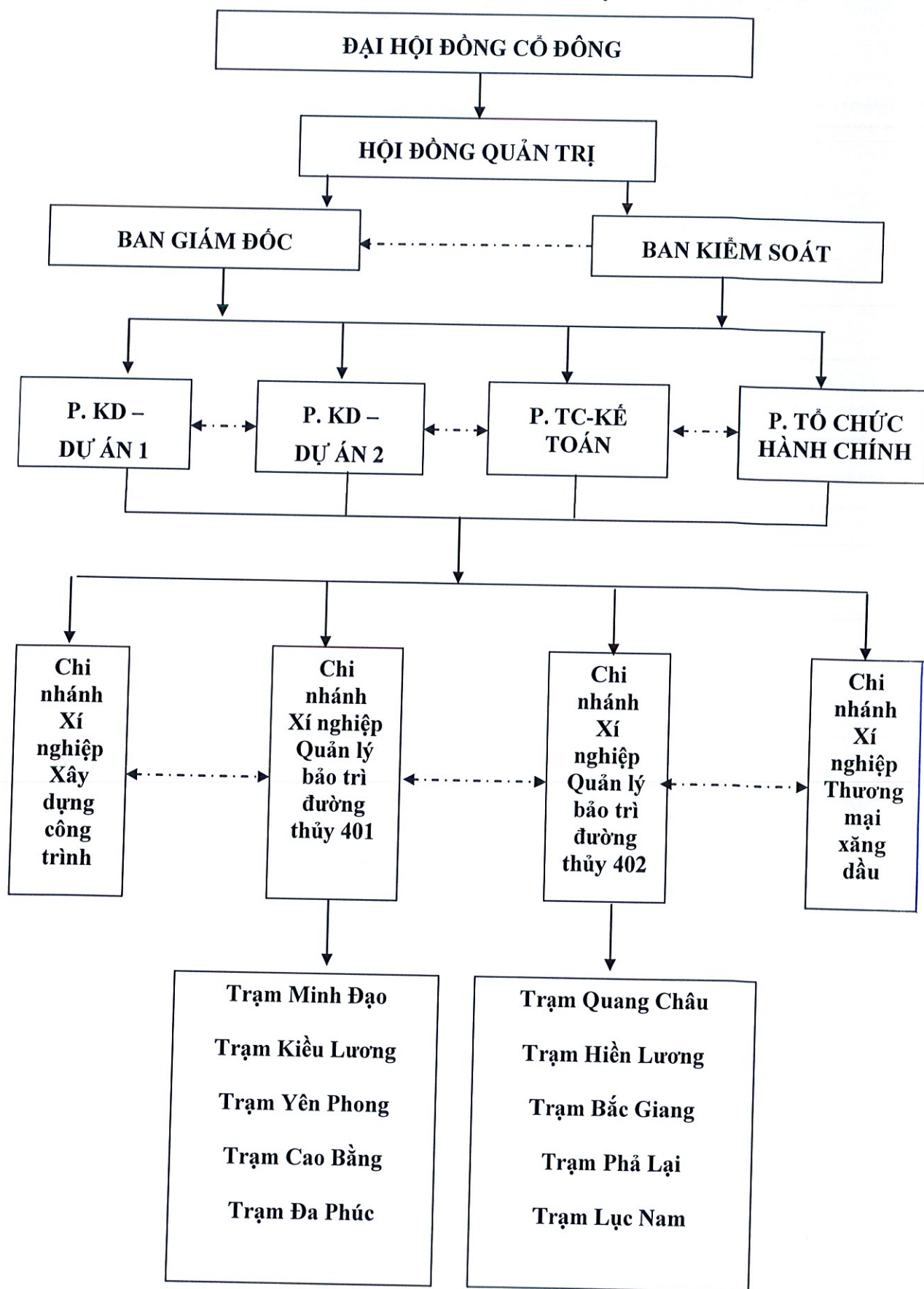
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy: Chi tiết: Quản lý bảo trì đường thường thủy nội địa. Điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy; điều tiết chống và trôi mùa lũ; thanh thải chướng ngại vật trên tuyến đường thủy, nạo vét đường thủy.	5222 (chính)
2	Xây dựng nhà các loại	4100
3	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
4	Xây dựng công trình công ích	4220
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
6	Phá dỡ	4311
7	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
10	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
11	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

STT	Tên ngành	Mã ngành
13	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
14	Khai khoáng chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản trên sông	0899
15	Đóng tàu và kết cấu nổi	3011
16	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17	Bán buôn nhiên liệu, rắn, lỏng, khí và các loại sản phẩm liên quan	4661
18	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Chi tiết Tư vấn khảo sát thiết kế công trình giao thông, tư vấn thiết kế các công trình đường thủy, tư vấn giám sát thi công các công trình đường thủy.	7110
19	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện thủy; sản xuất lắp đặt phao tiêu báo hiệu đường thủy	3290
20	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
21	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
22	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	7830
23	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25	Sản xuất và phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá	3530
26	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
27	Mua bán, cho thuê phương tiện đường thủy, đường bộ. Đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện	Ngành, nghề chưa khớp với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

* Địa bàn kinh doanh: Tập trung tại khu vực Phía Bắc.

3. SƠ ĐỒ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY



Ghi chú:

Quan hệ điều hành:



Quan hệ phối hợp:



3.1. Đại hội đồng cổ đông:

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, quyết định các vấn đề liên quan:

- Thông qua Điều lệ, sửa đổi bổ sung Điều lệ hoạt động;
- Phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Bầu, bãi nhiệm HĐQT, BKS; thù lao cho thành viên HĐQT, BKS;
- Phương án chào bán, phát hành chứng khoán tăng vốn điều lệ;
- Chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm năm;
- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty quy định.

3.2. Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông quy định:

- Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty;
- Xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, đề xuất mức chi trả cổ tức hàng năm;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý theo đề nghị của Giám đốc và quyết định mức lương theo chức năng;
- Đề xuất các loại cổ phiếu phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Quyết định triệu tập Đại hội đồng Cổ đông theo quy định;
- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của Công ty quy định.

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ QLHCNN
1	Dương Hải Thanh	1968	Chủ tịch HĐQT	Kỹ sư công trình thủy	Chuyên viên chính
2	Phạm Hồng Minh	1982	Thành viên HĐQT- Giám đốc	Cử nhân kinh tế	Chuyên viên
3	Nguyễn Phi Trường	1966	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế	Chuyên viên chính
4	Phạm Văn Hanh	1971	Thành viên HĐQT	Kỹ sư Công trình thủy	Chuyên viên
5	Nguyễn Văn Tặng	1970	Thành viên HĐQT	Kỹ sư CTT	Chuyên viên

3.3. Ban kiểm soát:

Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành.

- Kiểm tra giám sát toàn bộ mọi hoạt động trong nội bộ Công ty; báo cáo tài chính năm, các vấn đề kiểm toán, hoạt động của Công ty;
- Hằng năm, trình Đại hội đồng Cổ đông các báo cáo thẩm tra tài chính, những sự kiện tài chính bất thường, những sự kiện có thể tác động xấu đến quyền và lợi ích của Công ty, nêu ra những nhận xét về ưu và khuyết điểm trong quản lý của HĐQT và Giám đốc;
- Yêu cầu triệu tập họp Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Pháp luật;
- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của Công ty;

Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Thị Hằng	1981	Trưởng ban KS	Cử nhân Kinh tế	0.09%
2	Trần Thị Thoan	1979	Thành viên	Cử nhân Kinh tế XD	0,26%
3	Lê Cao Khánh	1980	Thành viên	Cử nhân kinh tế, thạc sỹ quản trị kinh doanh	0 %

3.4. Chủ tịch Hội đồng quản trị:

Là người đại diện pháp luật của Công ty. Có trách nhiệm giám sát Giám đốc trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và làm chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

3.5. Ban Giám đốc điều hành:

Giám đốc là người điều hành hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về các quyết định của mình và kết quả hoạt động kinh doanh. Xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, các cấp quản lý trong Công ty, xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các

phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, liên doanh liên kết trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Các Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc Công ty, điều hành hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và Pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ CM	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Phạm Hồng Minh	1982	Giám đốc	CN kinh tế	6,68%
2	Nguyễn Phi Trường	1966	Phó Giám đốc	CN kinh tế	5,23%
3	Trần Văn Ôn	1970	Phó Giám đốc	CN kinh tế	3,85%
4	Trịnh Đình Kiên	1969	Phó Giám đốc	Kỹ sư CTT	3,46%

Các phòng chức năng:

Các phòng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của Phòng đồng thời phối hợp với các đơn vị trực thuộc của trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.

3.6. Các phòng nghiệp vụ:

* Các phòng:

- 1.1- Phòng Kinh doanh – Dự án 1;
- 1.2- Phòng Kinh doanh – Dự án 2;
- 1.3- Phòng Tổ chức Hành chính;
- 1.4- Phòng Tài chính – Kế toán;

* Các đơn vị trực thuộc:

+ Chi nhánh Xí nghiệp TM Xăng dầu	+ Chi nhánh Xí nghiệp xây dựng công trình
+ Chi nhánh Xí nghiệp Quản lý bảo trì đường thủy 401 gồm: - Trạm QLĐTND Minh Đạo - Trạm QLĐTND Kiều Lương - Trạm QLĐTND Yên Phong - Trạm QLĐTND Đa Phúc - Trạm QLĐTND Cao Bằng	+ Chi nhánh Xí nghiệp Quản lý bảo trì đường thủy 402 gồm: - Trạm QLĐTND Bắc Giang - Trạm QLĐTND Phả Lại - Trạm QLĐTND Hiền Lương - Trạm QLĐTND Quang Châu - Trạm QLĐTND Lục Nam

*** Mô hình tổ chức bộ máy:**

Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị: 05 người (01 Chủ tịch, 4 ủy viên HĐQT)

Ban kiểm soát: 03 người (01 Trưởng ban, 02 ủy viên)

Ban Giám đốc: 04 người (01 Giám đốc, 03 Phó Giám đốc)

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT;
- SCIC (để b/c);
- Lưu.



GIÁM ĐỐC

Phạm Hồng Minh

